

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 07-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Công Mẫn**
- Ông **Võ Thành Dương**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Trường Bảo Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Kiều Tấn Ph, sinh ngày 30/12/1990, tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Năm Châu, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Kiều Tấn Đ, đã chết và bà Lê Thị H, đã chết; Chưa có vợ con;

- Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); theo Bản án số 41/2012/HSST ngày 19/12/2012; đã được xóa án tích.

- Năm 2018, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); theo Bản án số 01/2018/HSST ngày 08/01/2018; đã được xóa án tích.

- Năm 2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 20 tháng; theo Quyết định số 35/QĐ-TA ngày 26/5/2020.

- Tiền sự: 01 lần (tính đến ngày bị can thực hành vi phạm tội), cụ thể:

Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Đông, thị xã Gò Công; bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2023, tạm giam từ ngày 18/3/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Minh Ch**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N Ch, xã B Đ, thị xã Gò Công, Tiền Giang

2. Bà **Liễu Thị H**, sinh năm 1961 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp NCh, xã B Đ, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Trần Mạnh G**, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N Ch, xã B Đ, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

2. Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N Ch, xã B Đ, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

- *Người làm chứng:* Chị **Trần Thị Thanh Th**, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp NCh, xã B Đ, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/01/2023, bị cáo Kiều Tấn Ph bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Đ, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000 đồng; bị cáo chưa thi hành. Mặc dù chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Gò Công. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 15 giờ ngày 08/3/2023, bị cáo đi bộ ngang qua nhà của ông Nguyễn Minh Châu thì phát hiện không có ai trong nhà ông Châu, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo lén lút treo qua hàng rào lưới B40 rồi đi vào phía sau nhà ông Châu lấy trộm 01 mô-tơ bơm nước đã qua sử dụng. Sau đó, bị cáo đem mô-tơ bơm nước bán cho ông Trần Mạnh Gân với số tiền 240.000 (hai trăm bốn mươi nghìn) đồng; bị cáo tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) máy mô-tơ bơm nước công suất 0.75 KW 1 HP (đã qua sử dụng).

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 09/3/2023, bị cáo Ph đi bộ đến trước nhà bà Liễu Thị Hảo thì phát hiện trước sân nhà bà Hảo có một chiếc xe đạp màu xanh nhạt thì nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc không có ai quan sát, nhà bà Hảo không có hàng rào, bị cáo lén lút đột nhập vào lấy trộm xe đạp. Bị cáo đem xe đạp vừa trộm được đến vừa ve chai của ông Lê Văn rồi bán với số tiền 120.000 (một trăm hai mươi nghìn) đồng; bị cáo tiêu xài hết số tiền này.

Khi bà Hảo phát hiện xe đạp bị mất trộm thì trình báo Công an xã Bình Đông. Qua rà soát, Công an xã Bình Đông phát hiện bị cáo là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công. Ngày 09/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công tiến hành bắt, giữ bị cáo trong trường hợp khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc xe đạp hiệu ASAMA, màu xanh nhạt (đã qua sử dụng).

Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐDGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Gò Công xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt của 02 vụ trộm trên như sau:

- 01 (một) xe đạp hiệu ASAMA (đã qua sử dụng), màu xanh nhạt: trị giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

- 01 (một) máy mô tua 0,75 KW 1HP (đã qua sử dụng) trị giá: 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 1.000.000 (một triệu) đồng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTXGC ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Kiều Tấn Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Kiều Tấn Ph 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2023.

- Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe đạp hiệu ASAMA (đã qua sử dụng), màu xanh nhạt, tạm giữ do bị cáo tự nguyện chuộc lại và giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trả lại chiếc xe đạp cho bà Liễu Thị Hảo.

- 01 (một) máy mô tua 0,75 KW 1HP (đã qua sử dụng), tạm giữ do ông Trần Mạnh Gân giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trả lại cho ông Nguyễn Minh Châu.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công là phù hợp nên đề nghị ghi nhận.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bà Liễu Thị Hảo, anh Nguyễn Minh Châu đã được trả lại tài sản bị mất, tài sản vẫn còn nguyên vẹn và không có thiệt hại nên bà Hảo và anh Châu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Ông Trần Mạnh Gân không yêu cầu bị cáo Ph trả lại số tiền mà ông Gân đã bỏ ra để mua máy mô tơ bơm nước.

Bị cáo Ph đã trả lại cho ông Lê Văn Hiệp số tiền ông Hiệp đã mua chiếc xe đạp là 120.000 đồng nên ông Hiệp không yêu cầu bị cáo Ph bồi thường.

Nên không đặt ra giải quyết.

- Về số tiền thu lợi bất chính:

Buộc bị cáo nộp số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) thu lợi bất chính, sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo Kiều Tấn Ph khai nhận, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong quyết định xử phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm

hành chính mà còn tiếp tục vi phạm về cùng hành vi. Vào ngày 08/3/2023 và ngày 09/3/2023, tại ấp Năm Châu, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, bị cáo tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Minh Châu và bà Liễu Thị Hảo. Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) máy mô-tơ công suất 0,75 KW 1HP (đã qua sử dụng) trị giá 400.000 đồng và 01 (một) xe đạp hiệu ASAMA (đã qua sử dụng), màu xanh nhạt trị giá 600.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.000.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời hành vi này còn gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

- 01 (một) xe đạp hiệu ASAMA (đã qua sử dụng), màu xanh nhạt, tạm giữ do bị cáo tự nguyện chuộc lại và giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trả lại chiếc xe đạp cho bà Liễu Thị Hảo.

- 01 (một) máy mô-tơ 0,75 KW 1HP (đã qua sử dụng), tạm giữ do ông Trần Mạnh Gân giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trả lại cho anh Nguyễn Minh Châu.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công là phù hợp nên ghi nhận.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bà Liễu Thị Hảo, ông Nguyễn Minh Châu đã được trả lại tài sản bị mất, tài sản vẫn còn nguyên vẹn và không có thiệt hại nên bà Hảo và anh Châu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Ông Trần Mạnh Gân không yêu cầu bị cáo Ph trả lại số tiền mà ông Gân đã bỏ ra để mua máy mô-tơ bơm nước.

Bị cáo Ph đã trả lại cho ông Lê Văn Hiệp số tiền ông Hiệp đã mua chiếc xe đạp là 120.000 đồng nên ông Hiệp không yêu cầu bị cáo Ph bồi thường về dân sự.

Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] *Về số tiền thu lợi bất chính:*

Bị cáo Ph đem máy mô tơ bơm nước bán cho ông Trần Mạnh Gân với số tiền 240.000 đồng, bị cáo tiêu xài cá nhân, ông Gân đã trả lại mô tơ bơm nước cho anh Nguyễn Minh Châu và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên cần buộc bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] *Về nội dung khác:*

Ông Trần Mạnh Gân khi mua mô tơ bơm nước và ông Lê Văn Hiệp khi mua xe đạp do bị cáo Ph mang đến bán thì không biết là do trộm cắp mà có ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Gân và ông Hiệp về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

Theo trình bày của anh Nguyễn Minh Châu, ngoài 01 mô tơ bơm nước thì ông còn bị mất trộm các tài sản sau: 01 điện thoại di động kiểu Nokia bàn phím, 01 máy khoan điện hiệu “Boss”, 01 đồng hồ đeo tay hiệu “Seiko”. Tuy nhiên, bị cáo chỉ thừa nhận trộm 01 mô-tơ bơm nước, không thừa nhận có lấy trộm các tài sản còn lại; anh Châu từ chối đối chất với bị cáo và không có yêu cầu gì khác do giá trị tài sản nhỏ. Ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác nên chưa đủ cơ sở để quy kết trách nhiệm bị cáo đối với số tài sản vượt quá theo lời khai của bị hại.

Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công là phù hợp nên ghi nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Kiều Tấn Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Kiều Tấn Ph 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2023.

- *Về số tiền thu lợi bất chính:* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo nộp số tiền 240.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) thu lợi bất chính, sung vào ngân sách nhà nước.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Kiều Tấn Ph phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu